

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDĐT-GDTrHCTTX

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2022

V/v báo cáo kết quả phòng, chống
bạo lực học đường và lao động trẻ em
thông qua trường học

Kính gửi:

- Các trường phổ thông thuộc và trực thuộc Sở;
- Các phòng giáo dục và đào tạo.

Thực hiện Công văn số 1609/BGDĐT-GDTrHCTTX ngày 25/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo kết quả phòng, chống bạo lực học đường và lao động trẻ em thông qua trường học.

Để có cơ sở đánh giá tổng kết Chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2017-2021; sơ kết Kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2020-2025; công tác xây dựng và bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện góp phần phòng, chống bạo lực học đường trong thời gian qua; thực trạng công tác phòng, chống lao động trẻ em thông qua trường học.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị báo cáo kết quả phòng, chống bạo lực học đường và lao động trẻ em thông qua trường học (*theo đề cương đính kèm*) gửi về Sở **trước ngày 03/5/2022**, đồng thời gửi file mềm theo địa chỉ E-mail: giaoductrunghocgiailai@gmail.com.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Sở;
- Lưu: VT, GDTrHCTTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Khoa Nghi

ĐỀ CƯƠNG
Báo cáo công tác phòng, chống bạo lực học đường và
lao động trẻ em thông qua trường học

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-GDTrHCTTX ngày /4/2022 của Sở GDĐT Gia Lai)

I. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO

(Lưu ý: Chỉ nêu nội dung chỉ đạo, số lượng văn bản đã ban hành, có phụ lục văn bản kèm theo)

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện tại địa phương
2. Công tác phối hợp với các ban, ngành tại địa phương

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em
2. Công tác tích hợp, lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em vào chương trình và hoạt động giáo dục
3. Công tác xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện góp phần phòng ngừa bạo lực học đường
4. Công tác nâng cao năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp đối với cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên các cơ sở giáo dục
5. Công tác triển khai hệ thống phòng ngừa bạo lực trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục
6. Công tác phối hợp với các cơ quan ban ngành của địa phương trong công tác bảo đảm an ninh trật tự nói chung và phòng, chống bạo lực học đường nói riêng
7. Số liệu về bạo lực học đường và lao động trẻ em theo từng năm

Năm học	Bạo lực học đường				Lao động trẻ em
	Tổng số vụ việc	Tổng số đối tượng liên quan	Số đối tượng nam liên quan	Số học sinh có nguy cơ	Tổng số vụ việc
2017 -2018					
2018 -2019					
2019 -2020					
2020 -2021					
2021- 2022					

8. Công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em thông qua trường học (tuyên truyền, cung cấp thông tin, kỹ năng phòng ngừa lao động trẻ em, hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em,...).

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Công tác kiểm tra của ngành Giáo dục hằng năm: Số lượng đơn vị/năm
2. Công tác kiểm tra liên ngành: Số lượng đơn vị/năm
3. Các cơ sở giáo dục tự kiểm tra đánh giá và gửi báo cáo: Số cơ sở giáo dục đã kiểm tra/năm.
4. Số trường hợp cán bộ, giáo viên bị xử lý kỷ luật trở lên do liên quan đến bạo lực học đường/xâm hại tình dục trẻ em.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm
2. Hạn chế, khó khăn
3. Nguyên nhân của hạn chế, khó khăn

V. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Với Trung ương
2. Với địa phương